

Số: /KH-UBND

Thái Thụy, ngày tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Thái Thụy

Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới, giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tiến độ, phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương nhằm từng bước thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Phấn đấu 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở; 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, có ít nhất 05% đơn vị cấp xã trên địa bàn huyện đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

## **2. Yêu cầu**

- Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở, tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn công tác hòa giải ở cơ sở với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

- Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chòng chéo với nhiệm vụ thường xuyên đã và đang được các Sở, ngành, địa phương thực hiện.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vai trò quản lý của Nhà nước và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, huy động các nguồn lực xã hội, xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

- Các hoạt động đề ra phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, đảm bảo tính khả thi.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

## **II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn huyện; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

## **III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Thực hiện chỉ đạo điểm**

1.1. Phòng Tư pháp căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của các địa phương, chủ động lựa chọn 02 đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay

thể hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện để đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội Luật gia huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

1.2. Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027-2030.

## **2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp huyện**

2.1. Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.2. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### **3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở**

3.1. Rà soát, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở đảm bảo các tổ hòa giải có đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn và hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên Mặt trận cấp huyện; Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm

### **4. Cung cấp các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Hội Luật gia huyện.

Thời gian thực hiện: Theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Tư pháp.

### **5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở**

5.1. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5.2. Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã và trên mạng xã hội

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**6. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở**

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Công an huyện, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Diêm Điền, Hội Luật gia huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**7. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết Đề án:** Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan
- Thời gian thực hiện:
- + Kiểm tra việc thực hiện Đề án: hàng năm.
- + Sơ kết: Năm 2026
- + Tổng kết Đề án: Năm 2030.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Tư pháp:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này;
- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch;

- Tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**3. Phòng Văn hoá và Thông tin:** Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu rộng Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024- 2030” trên địa bàn huyện, các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

**4. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:** Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên:** Hằng năm phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên của Mặt trận ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; vận động, thuyết phục hội viên và nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

**6. Công an huyện, các đơn vị Biên phòng đóng quân trên địa bàn huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội Luật gia huyện** phối hợp với Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

## **7. UBND các xã, thị trấn:**

- Xây dựng kế hoạch, đảm bảo kinh phí cho việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương;

- Chỉ đạo công chức Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tư pháp.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Thái Thụy. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Tư pháp để tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- UBMTTQ huyện và tổ chức thành viên;
- Công an huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Hội Luật gia huyện;
- Đài PTTH Thái Thụy;
- Các phòng, ban chuyên môn của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Trọng**